

Lựa chọn đường kính ống nước xả

Đường ống xả theo phương ngang:

Đường kính	Lượng nước ngưng tụ (l/giờ)		Lưu ý
	Độ dốc 1:50	Độ dốc 1:100	
Ø21	39	27	Không sử dụng cho ống xả góp
Ø27	70	50	
Ø34	125	88	Sử dụng cho ống xả góp
Ø49	247	175	
Ø60	473	334	

* Việc tính toán dựa vào lượng nước chiếm 10% mặt cắt ngang đường kính ống

* Đường kính ống xả góp tối thiểu **Ø34**

Lựa chọn đường kính ống nước xả

2. Đường ống xả theo phương đứng:

Đường kính(mm)	Lượng nước ngưng tụ (l/giờ)	Lưu ý
Ø21	220	Không sử dụng cho ống xả góp
Ø27	410	
Ø34	730	Sử dụng cho ống xả góp
Ø49	1440	
Ø60	2760	
Ø76	5710	
Ø90	8280	

* Đường kính ống xả trực đứng tối thiểu **Ø34**

Phương pháp tính đường kính ống xả góp

Tính toán lưu lượng dòng chảy của nước xả qua ống thoát nước dựa trên công suất của dàn lạnh để xác định kích cỡ ống cho phép với lưu lượng này.

1) Tính toán lưu lượng dòng chảy nước xả

Ví dụ: Tính lưu lượng nước xả đối với 3 dàn lạnh 2HP và 2 dàn lạnh 3HP.

«Mỗi công suất 1 HP sẽ ngưng tụ khoảng 6l/ giờ»

$$(6 \text{ l/giờ} \times 2\text{HP} \times 3 \text{ dàn}) + (6 \text{ l/giờ} \times 3\text{HP} \times 2 \text{ dàn}) = 72 \text{ l/giờ}$$

